TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BA** TỈNH NINH THUẬN	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 04/2017/DS-ST
Ngày: 14/12/2017
Về việc "Đòi lại tài sản"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BA, TỈNH NINH THUẬN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Thiện.
Các Hội thẩm nhân dân: Bà Ca Dá Thị Lính.
Bà Lê Thị Phụng.

- Thư ký phiên tòa: Ông Sầm A Tắc - Thẩm tra viên của Tòa án nhân dân BA, tỉnh Ninh Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân *huyện BA, tỉnh Ninh Thuận tham gia phiên tòa:* Ông Dương Đình Lũy - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 12 năm 2017, tại Hội trường Tòa án nhân dân huyện BA, tỉnh Ninh Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 10/2017/TLST- DS ngày 17 tháng 10 năm 2017 về tranh chấp *"Đòi lại tài sản"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 04/2017/QĐXX-ST ngày 27 tháng 11 năm 2017 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Công ty trách nhiệm hữu hạn Dịch vụ Thương mại và Phát triển miền núi MX(gọi tắt là Công Ty TNHH MX).

Do ông Bùi Hữu M- Giám đốc đại diện theo pháp luật. (Có mặt)

Địa chỉ: Tổ dân phố 1, phường Đô Vinh, thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận.

2. Bị đơn: Công ty trách nhiệm hữu hạn Xây dựng - Thương mại ND(gọi tắt Công ty TNHH ND)

Do bà Nguyễn Thị Ngọc D- Giám đốc đại diện theo pháp luật. (Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn SR, xã PC, huyện BA, tỉnh Ninh Thuận.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 10/10/2017 và quá trình giải quyết ông Bùi Hữu M đại diện cho Công ty TNHH MX trình bày:

Năm 2013, Công ty TNHH NDký hợp đồng mua phân bón của Công ty TNHH MX (trước đây là Doanh nghiệp tư nhân MX), sau khi trả cho Công ty TNHH MX được một số tiền, Công ty TNHH NDcòn nợ lại 102.000.000 *(Một trăm linh hai triệu)* đồng, trong đó: tiền nợ gốc 57.000.000 *(Năm mươi bảy triệu)* đồng và tiền nợ lãi 45.000.000 *(Bốn mươi lăm triệu)* đồng.

Ngày 04/4/2017 tại Văn phòng Luật sư Phạm Văn P bà Nguyễn Thị Ngọc D đại diện cho Công ty TNHH NDđã lập biên bản thỏa thuận đến ngày 04/6/2017 sẽ

trả cho Công ty TNHH MXsố tiền nợ gốc 57.000.000 *(Năm mươi bảy triệu)* đồng. Nếu sau thời hạn này mà không trả, thì Công ty TNHH NDcòn phải trả khoản tiền nợ lãi 45.000.000 *(Bốn mươi lăm triệu)* đồng. Do Công ty TNHH NDkhông thực hiện đúng thỏa thuận đã cam kết, ông Bùi Hữu Mlàm đơn khởi kiện yêu cầu Công ty TNHH NDphải trả số tiền nợ 102.000.000 *(Một trăm linh hai triệu)* đồng, trong đó: tiền nợ gốc 57.000.000 *(Năm mươi bảy triệu)* đồng và tiền nợ lãi 45.000.000 *(Bốn mươi lăm triệu)* đồng.

Mặc dù vắng mặt tại phiên tòa, nhưng trong quá trình giải quyết bà Nguyễn Thị Ngọc Dđại diện cho Công ty TNHH NDtrình bày:

Năm 2013, sau khi mua phân bón của Công ty TNHH Mạnh Xuân, Công ty TNHH NDcòn nợ lại Công ty TNHH MX57.000.000 *(Năm mươi bảy triệu)* đồng tiền nợ gốc và 45.000.000 *(Bốn mươi lăm triệu)* đồng tiền nợ lãi. Ngày 04/4/2017 bà đại diện cho Công ty TNHH NDlập biên bản thỏa thuận đến ngày 04/6/2017 sẽ trả đủ cho Công ty TNHH MXsố tiền nợ gốc 57.000.000 *(Năm mươi bảy triệu)* đồng nếu sau thời hạn này (ngày 04/6/2017) mà không trả hết số nợ gốc thì Công ty TNHH NDphải trả cả khoản tiền lãi là 45.000.000 đồng cho Công ty TNHH Mạnh Xuân. Do Công ty TNHH NDcó khó khăn, chưa thu hồi được các khoản tiền từ các công trình xây dựng nên Công ty TNHH NDkhôngcó tiền trả cho Công ty TNHH MXvà Công ty TNHH NDkhông đồng ý trả thêm khoản tiền lãi mà trước đây đã thỏa thuận với Công ty TNHH Mạnh Xuân.

Do bận công việc không tham gia phiên tòa được, ngày 01/11/2017 bà Nguyễn Thị Ngọc Dđã làm đơn xin được xét xử vắng mặt tại phiên tòa.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân (VKSND) huyện BA phát biểu quan điểm về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử và Thư ký Tòa án đã thực hiện đúng, đầy đủ theo quy định tại khoản 1 Điều 51 và Điều 203 của Bộ luật tố tụng dân sự (BLTTDS). Đối với các đương sự Công ty TNHH NDvà Công ty TNHH MXcũng đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng của mình theo quy định của pháp luật.

Đây là vụ án tranh chấp *"Đòi lại tài sản"* giữa Công ty TNHH MXvà Công ty TNHH Ngọc Doanh, bị đơn có trụ sở ở xã PC, huyện BA nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án huyện BA theo quy định tại khoản 2 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của BLTTDS. Ngày 01/11/2017 bà Nguyễn Thị Ngọc Dlàm đơn xin xét xử vắng mặt, Tòa án huyện BA đã áp dụng khoản 1 Điều 228 của BLTTDS để xét xử vắng mặt bà Duyên là đúng quy định của pháp luật.

Trong quá trình giải quyết vụ án, đại diện hai Công ty là ông Bùi Hữu Mvà bà Nguyễn Thị Ngọc Dcùng có lời khai thống nhất. Năm 2013 Công ty TNHH NDký kết hợp đồng mua phân bón của Công ty TNHH MX(trước đây là Doanh nghiệp tư nhân Mạnh Xuân), sau khi trả cho Công ty TNHH MXđược một số tiền, Công ty TNHH NDcòn nợ lại 102.000.000 *(Một trăm linh hai triệu)* đồng, trong đó có 57.000.000 *(Năm mươi bảy triệu)* đồng tiền nợ gốc và 45.000.000 *(Bốn mươi lăm triệu)* đồng tiền nợ lãi. Ngày 04/4/2017 bà Duyên đại diện cho Công ty TNHH NDđã lập biên bản thỏa thuận đến ngày 04/6/2017 sẽ thanh toán cho Công ty TNHH MXsố tiền nợ gốc 57.000.000 *(Năm mươi bảy triệu)* đồng. Nếu sau thời

hạn này mà không trả cho Công ty TNHH MXsố tiền nợ gốc, thì Công ty TNHH NDcòn phải trả thêm khoản tiền nợ lãi 45.625.364 *(Bốn mươi lăm triệu)* đồng.

Công ty TNHH ND có lỗi đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ nên ông Bùi Hữu Mđại diện Công ty TNHH MX khởi kiện yêu cầu Công ty TNHH NDphải trả cho Công ty TNHH MX102.000.000 *(Một trăm linh hai triệu)* đồng, trong đó tiền nợ gốc 57.000.000 *(Năm mươi bảy triệu)* đồng và tiền nợ lãi 45.000.000 *(Bốn mươi lăm triệu)* đồng là có căn cứ theo quy định tại Điều 166, Điều 357 và Điều 468 của Bộ luật dân sự (BLDS), vì vậy đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) xem xét chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông Bùi Hữu M.

Về án phí: Công ty TNHH NDphải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 1 Điều 147 của BLTTDS và khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội.

Công ty TNHH MXkhông phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả lại cho Công ty TNHH MXsố tiền tạm ứng án phí 2.250.000 đồng đã nộp theo biên lai số 0009499 ngày 17/10/2017, tại Chi cục thi hành án dân sự huyện BA.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về áp dụng pháp luật tố tụng: Khoản 2 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của BLTTDS. Ngày 01/11/2017 bà Nguyễn Thị Ngọc Dlàm đơn xin xét xử vắng, Tòa án huyện BA áp dụng khoản 1 Điều 228 của BLTTDS để xét xử vắng mặt bà Duyên là đúng quy định của pháp luật.

[2] Về áp dụng pháp luật nội dung:

2.1 Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, lời khai của đại diện hai Công ty là ông Bùi Hữu Mvà bà Nguyễn Thị Ngọc Duyên, năm 2013 Công ty TNHH NDký hợp đồng mua phân bón của Công ty TNHH MX, sau khi trả cho Công ty TNHH MXđược một số tiền, Công ty TNHH NDcòn nợ lại 102.000.000 *(Một trăm linh hai triệu)* đồng, trong đó gồm có 57.000.000 *(Năm mươi bảy triệu)* đồng tiền nợ gốc và 45.000.000 *(Bốn mươi lăm triệu)* đồng tiền nợ lãi là đúng với thực tế.

Trong quá trình giải quyết vụ án đại diện Công ty TNHH NDbà Nguyễn Thị Ngọc Dcho rằng do Công ty TNHH NDcó khó khăn, vì chưa thu hồi được các khoản tiền từ các công trình xây dựng nên không trả khoản tiền nợ gốc 57.000.000 *(Năm mươi bảy triệu)* đồng cho Công ty TNHH MX theo đúng hẹn chứ không phải Công ty TNHH NDchây ỳ không trả nợ do vậy Công ty TNHH NDkhông đồng ý trả tiền nợ lãi 45.000.000 *(Bốn mươi lăm triệu)* đồng mà trước đây bà đã thỏa thuận trả cho Công ty TNHH MX, ý kiến của đại diện Công ty TNHH NDlà không có cơ sở nên không chấp nhận.

Tại phiên tòa đại diện cho Công ty TNHH MXông Bùi Hữu Myêu cầu Công ty TNHH NDphải trả số tiền 102.000.000 *(Một trăm linh hai triệu)* đồng, trong đó gồm tiền nợ gốc 57.000.000 *(Năm mươi bảy triệu)* đồng và tiền nợ lãi 45.000.000 *(Bốn mươi lăm triệu)* đồng là có cơ sở phù hợp với quy định tại Điều 166, 357 và khoản 2 Điều 468 của BLDS nên chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện kiện của ông Bùi Hữu Mạnh. Buộc Công ty TNHH NDphải trả cho Công ty TNHH MXtoàn bộ số tiền nợ trên.

[3] Về án phí: Công ty TNHH NDphải nộp 5.100.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 1 Điều 147 của BLTTDS sự và khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội.

Công ty TNHH MXkhông phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả lại cho Công ty TNHH MXsố tiền tạm ứng án phí 2.250.000 đồng đã nộp theo biên lai số 0009499 ngày 17/10/2017, tại Chi cục thi hành án dân sự huyện BA.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 147, khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự và khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội.

Căn cứ vào Điều 166, 357 và khoản 1 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

Xử: Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông Bùi Hữu M:

Buộc Công ty TNHH NDphải có trách nhiệm trả nợ cho Công ty TNHH MX102.000.000 *(Một trăm linh hai triệu)* đồng, trong đó tiền nợ gốc 57.000.000 *(Năm mươi bảy triệu)* đồng và tiền nợ lãi 45.000.000 *(Bốn mươi lăm triệu)* đồng.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án nếu người phải thi hành án không thanh toán cho người được thi hành án số tiền trên thì hàng tháng người phải thi hành án còn phải tiếp tục trả cho người được thi hành án một khoản lãi suất của số tiền chậm trả được quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

Về án phí: Công ty TNHH NDphải chịu 5.100.000 *(Năm triệu một trăm nghìn)* đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Công ty TNHH MXkhông phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả lại cho Công ty TNHH MXsố tiền tạm ứng án phí 2.250.000 đồng đã nộp theo biên lai số 0009499 ngày 17/10/2017, tại Chi cục thi hành án dân sự huyện BA.

Người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định các Điều 6,7 và 9 luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án.

Án xử công khai sơ thẩm báo cho nguyên đơn có mặt biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Bị đơn vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết.

Nơi nhận:
-TAND tỉnh;
-VKSND, THADS huyện;
-Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Đức Thiện